TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45 /2020/QĐST-DS	*Ninh Kiều, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 17/7/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:***

- *Nguyên đơn*: Bà **TKC**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số xxx, yyy, zzz.

- *Bị đơn*: Bà **TTS**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Số xxx, yyy, zzz.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà TKC và bà TTS thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở. Cụ thể như sau:

- *Về phần đất:* Bị đơn bà TTS có trách nhiệm giao trả cho nguyên đơn bà TKC phần đất diện tích 46.8m^2 (ngang: 3m; dài: 15,60m) (tại vị trí A), thửa đất số 236, tờ bản đồ số 29, tọa lạc tại địa chỉ số số xyz, xyz, xyz, theo Bản trích đo địa chính số 44/TTKTTNMT ngày 04/6/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài Nguyên và Môi Trường – Sở Tài Nguyên và Môi trường TP. Cần Thơ.

- *Về phần nhà:* Bị đơn bà TTS có trách nhiệm giao trả cho nguyên đơn bà TKC căn nhà cấp 4, 1 trệt, 1 lầu ván, khung móng cột bê tông cốt thép, 01 vách tường chung, còn lại tường riêng. Lầu ván mái tol có trần (la phông), diện tích xây

dựng 44,4m^2 (ngang 3m; dài:13,8m), diện tích tầng lầu: 28,5m^2 (ngang 3m; dài: 9,5m), chất lượng còn lại 75%.

Phần đất và phần nhà chiếu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00104 do Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều cấp ngày 15/3/2010 cho bà TTS và bà TKC.

Các đương sự có quyền liên hệ Cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc chỉnh lý thửa đất (*ghi phần II. Thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất (từ 326 thành 236 đúng với phần II. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất và đúng theo Công văn số 2845/UBND-TD ngày 16/7/2020 của Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều)* và thực hiện việc tách, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

- *Về chi phí thẩm định:* Nguyên đơn bà TKC tự nguyện chịu 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng và chi xong, không ai phải nộp thêm.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ghi nhận việc nguyên đơn bà TKC tự nguyện chịu thay cho bị đơn TTS số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. C được khấu trừ 300.000 đồng vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 002454 ngày 28/4/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Các đương sự đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi Cục THADSQ. Ninh Kiều;
- UBNDQ. Ninh Kiều;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi